

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM YÊN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55/2020/HS-ST**  
Ngày 11 - 9 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Nguyễn Công Ánh

- ***Các hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Hoàng Văn Bốn

2. Ông Mạc Ngọc Day

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Dương Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lương Văn D**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1983; tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 5 T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam;  
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12;

Họ tên cha: Lương Văn G (Đã chết); Họ tên mẹ: Đào Thị S, sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ 02; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1989; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 đến nay. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

+ Anh Giá Văn K, sinh ngày 11/3/2003.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Giá Văn L, sinh năm 1971. (Là bố đẻ của Giá Văn K); cùng địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 02/6/2020, Lương Văn D đón xe ô tô khách từ nhà xuống khu vực bến xe M, thành phố Hà Nội, mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy D đã sử dụng một phần cho nhu cầu nghiện của bản thân. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, Hoàng Văn B, sinh năm 1993, trú tại thôn B, xã P, huyện H, là người nghiện ma túy đá và chỗ quen biết với D, B gọi điện cho D hỏi có ma túy đá không bán cho B 500.000 đồng, D đồng ý và hẹn B đến khu vực cửa hàng xăng dầu tại Km 54, Quốc lộ 2 Tuyên Quang - Hà Giang thuộc thôn 5 T, xã Y, huyện H để mua bán ma túy.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Hoàng Văn B điều khiển xe mô tô chở Giá Văn K, sinh ngày 11/3/2003, trú tại thôn Thôn T, xã P, huyện H cùng đi đến chỗ hẹn gặp D để mua ma túy.

Đối với Lương Văn D, sau khi hẹn với B, D chia số ma túy mua được tại khu vực bến xe M ngày 02/6/2020 thành 02 phần, rồi cho mỗi phần vào trong một túi ni lông màu trắng, mép viền màu đỏ rồi cầm 01 gói ma túy đi đến khu vực cửa hàng xăng dầu tại Km 54, Quốc lộ 2 để bán cho B, khi đến gặp B, D đưa cho B gói ma túy đá, B trả cho D 500.000 đồng và cầm gói ma túy đi về, đến hồi 21 giờ 30 phút, cùng ngày khi B về đến đoạn đường DH07, thuộc thôn L, xã M, huyện H thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn B và Giá Văn K về hành vi tàng trữ trái phép 0,194g (*Không thấy một chín tư gam*) Methamphetamine (*Số ma túy B và K vừa mua của Lương Văn D*).

Sau khi bán ma túy cho B xong, D đi về nhà, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy, D cầm số ma túy đá còn lại, đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực Km 60 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang thuộc thôn A, xã Y, huyện H, khi đang tìm nơi vắng người để sử dụng ma túy thì D bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 01 túi ni-lông màu trắng, có mép viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng, D khai là ma túy đá; 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng có gắn một sim số 0973.588.866.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn D, thu giữ số tiền 500.000 đồng D có được do bán ma túy đá cho B và K; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Lương Văn D, kết quả (+) Dương tính (*Có chất ma túy trong cơ thể Dân*).

Tại Kết luận giám định số: 463/GĐKTHS ngày 6/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Văn B và Giá Văn K gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine,

số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,194g (*Không thấy một chín tư gam*).

Tại Kết luận giám định số: 464/GĐKTHS ngày 6/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số tinh thể màu trắng thu giữ của Lương Văn D gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,195g (*Không thấy một chín năm gam*).

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSHY, ngày 13/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Lương Văn D về các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn D theo tội danh đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn D phạm các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn D từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị tổng hợp hình phạt đối với bị cáo, đề nghị bị cáo phải chấp hành phạt chung của hai tội là từ 36 tháng đến 45 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang bên trong có chứa ma túy, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh gắn một cốc thủy tinh gấp khúc có bình cầu gắn một ống nhựa màu trắng và 01 bật lửa gas màu vàng; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 VNĐ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số IMEL: 359487086308430, có gắn 01 sim số thuê bao 0973588866; Đề nghị bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ, ngày 03/6/2020, tại khu vực cửa hàng xăng dầu tại Km 54, Quốc lộ 2 thuộc địa bàn thôn 5 T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang: Lương Văn D có hành vi bán trái phép 0,194g (*Không thấy một chín tư gam*) Methamphetamin với giá 500.000 đồng cho Hoàng Văn B, trú tại thôn B, xã P, huyện H và Giá Văn K, sinh ngày 11/3/2003, trú tại thôn T xã P, huyện H; Hồi 23 giờ 00 phút ngày 03/6/2020, tại thôn A, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang: Lương Văn D, có hành vi tàng trữ trái phép 0,195g (*Không thấy một chín năm gam*) Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, với mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Lương Văn D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý sử dụng các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội và bức xúc trong quần chúng nhân dân trên địa bàn, ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bán ma túy để kiếm lời để tiếp tục mua bán ma túy nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lương Văn D, Hội đồng xét xử xét thấy xử bị cáo với mức án như Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ pháp luật.

[3] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người nghiện ma túy và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ của Lương Văn D 01 túi ni-lon màu trắng có viên màu đỏ bên trong chứa 0,195g (*Không thấy một chín năm gam*) Methamphetamine sau khi đã lấy đi giám định số còn lại là vật chứng vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số IMEL: 359487086308430, trong gấn 01 sim điện thoại; một bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh gấn một công thủy tinh gấp khúc có bình cầu gấn một ống nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas màu vàng và số tiền 500.000 VNĐ.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s để liên lạc trao đổi về việc mua bán ma túy với Hoàng Văn B là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Số tiền 500.000 VNĐ do bị cáo bán ma túy cho Bông và Khổng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với một bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh gấn một công thủy tinh gấp khúc có bình cầu gấn một ống nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas màu vàng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông bán trái phép ma túy cho Lương Văn D, tại khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội vào ngày 02/6/2020, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi mua và tàng trữ trái phép 0,194g (*Không thấy một chín tư gam*) Methamphetamine của Hoàng Văn B và Giá Văn K, với mục đích để sử dụng: ngày 09/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Văn B và Giá Văn K, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự trong 01 vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn D, ngày 24/6/2020, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000504/QĐ-XPVPHC bằng hình thức: Cảnh cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.**

*Tuyên bố:* Bị cáo Lương Văn D phạm các tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

*Áp dụng:* Điểm c khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn D 01 (Một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (04/6/2020).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) Bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì có dòng chữ “*BỘ CÔNG AN – CÔNG AN TỈNH TUYÊN QUANG. Tang vật vụ Lương Văn D giám định ngày 04/6/2020*”, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang.

+ 01 (Một) bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (Một) chai nhựa màu trắng, không có tem nhãn cao 21,5cm; đường kính 5,5cm; nắp chai có màu xanh, trên nắp có 02 (hai) lỗ thủng, 01 (một) có đường kính 0,5cm gắn một cồng thủy tinh có đường kính 0,5cm gấp khúc, đoạn thẳng có chiều dài 7cm, đoạn gấp khúc dài 3cm, có 01 (một) bình cầu đường kính 1,5cm, miệng đường cầu có đường kính 0,5cm, gắn với 01 (một) ống nhựa màu trắng đường kính 0,5cm, dài 51cm.

+ 01 (Một) bật lửa gas màu vàng, không rõ nhãn hiệu, xuất xứ, bật cao 7cm, rộng 2 x 0,9cm.

*(Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Hàm Yên ngày 13 tháng 8 năm 2020).*

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Lương Văn D do bị cáo phạm tội mà có.

*(Số tiền trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên, thể hiện tại giấy uỷ nhiệm chi ngày 14 tháng 8 năm 2020).*

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, số IMEL: 359487086308430, có gắn 01 sim số thuê bao 0973588866, điện thoại và sim đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Hàm Yên ngày 13 tháng 8 năm 2020).*

3. Về án phí: Bị cáo Lương Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giá Văn K, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Giá Văn L vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQuang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Y;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Công Ánh**









**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quang Luân – Mạc Ngọc Day**

**Nguyễn Công Ánh**

**Nơi nhân:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQuang;
- VKSND tỉnh, huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam T Quang;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Đức Ninh;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Công Ánh**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán  
Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Văn Bốn – Hà Quang Thịnh**

**Nguyễn Công Ánh**









